

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 20/2020/HSST

Ngày: 06/5/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Ông Bùi Đăng Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Văn Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020, đối với các bị cáo:

1- **Đặng Văn H**, sinh năm 1987, nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã H, huyện T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Văn T và bà Hà Thị V (Đã chết); vợ: Cấn Thị T1 (Đã ly hôn); con: có 01 con, sinh năm 2012; tiền sự: Không; tiền án: Có ba tiền án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2006/HSST ngày 10/3/2006 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt Đặng Văn H 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền án phí hình sự là 50.000đồng. Bị cáo H đã nộp 50.000đồng tiền án phí hình sự ngày 27/6/2006.

- Bản án hình sự số 125/2007/HSST ngày 19/7/2007 của TAND quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, xử phạt Đặng Văn H 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 85/2006/HSST ngày 10/3/2006 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tổng cộng là 63 tháng tù. Tiền án phí hình sự sơ thẩm là

50.000đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 70.000đồng, tiền bồi thường cho bị hại là 1.500.000đồng. Bị cáo H đã nộp 50.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 70.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng **chưa nộp** 1.500.000đồng tiền bồi thường dân sự. Ngày 21/8/2007 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất ra Quyết định thi hành án số 90 để yêu cầu bị cáo H thi hành số tiền 1.500.000 đồng nhưng do H đang chấp hành hình phạt tù nên ngày 21/8/2007 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất ra Quyết định số 17/QĐ-THA để trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho người yêu cầu thi hành án. Bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2012/HSST ngày 07/8/2012 của TAND huyện Thạch Thất xử phạt Đặng Văn H 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng. Do bị cáo Đặng Văn H kháng cáo nên tại bản án hình sự phúc thẩm số 1031/2012/HSPT ngày 23/10/2012 của TAND Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo H 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo H đã nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/02/2013. Ngày 06/8/2016 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo H bị bắt tạm giữ từ ngày 30/11/2019, tạm giam từ ngày 09/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1984, nơi ĐKKHKT: Thôn 4, xã H, huyện T, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc Đ1 và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Chu Thị Huyền Tr; con: Có hai con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án hình sự số 15/2004/HSST ngày 14/7/2004 của TAND huyện Thạch Thất xử phạt Nguyễn Ngọc Đ 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc Đ và Cấn D (bị cáo trong cùng vụ) phải hoàn trả lại người bị hại số tiền 700.000đồng. Nguyễn Ngọc Đ đã nộp 50.000đồng án phí hình sự, chưa bồi thường số tiền 700.000đồng do bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án.

- Bản án hình sự số 67/2015/HSST ngày 29/12/2015 của TAND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Ngọc Đ 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc Đ phải bồi thường cho người bị hại 11.000.000đồng. Về án phí: Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 550.000đồng án phí dân sự. Nguyễn Ngọc Đ đã nộp xong toàn bộ tiền án phí, tiền bồi thường và chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2017.

Bị cáo Đ bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại:

1- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1959, trú tại: Thôn S, xã H, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979, trú tại: Thôn 4, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại: Thôn 2, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1960, trú tại: Thôn H, xã D, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

5- Chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1970, trú tại: Thôn 2B, xã C, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

6- Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1982, trú tại: Thôn B, xã P, huyện T, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn V- sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thành H2- sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện T, Hà Nội. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn H3- sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện T, Hà Nội. Vắng mặt.

4. Ông Phan Văn T3- sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện T, Hà Nội. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Th- sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện T, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H và Nguyễn Ngọc Đ là các đối tượng ham chơi, lười lao động, không có nghề nghiệp. Để có tiền ăn chơi và tiêu xài cá nhân, các đối tượng đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản và cướp giật tài sản như sau:

Vụ thứ 1: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 03/11/2019 tại thôn Đình, xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/11/2019, Nguyễn Ngọc Đ gọi điện rủ Đặng Văn H đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài, H đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave, biển kiểm soát: 29H1- 67796 đến đón Đ. Khi đi Đ mang theo 01 vạm phá khóa hình chữ T và để trong túi quần của mình. Đ điều khiển xe chở H ngồi phía sau đi sang xã Hữu Bằng và đi trên các tuyến đường trong xã với mục đích tìm kiếm, phát hiện có ai để tài sản gì sơ hở

thì sẽ lấy trộm. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày các đối tượng đi đến khu vực đình, chùa xã Hữu Bằng thuộc thôn Đình, xã Hữu Bằng, khi đi qua cổng đình, chùa các đối tượng phát hiện 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29B1- 566.90 của ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1959 trú tại thôn S, xã H để ở sân đình, chùa không có người trông giữ. Đặng Văn H ngồi lại ở xe cảnh giác còn Nguyễn Ngọc Đ xuống xe đi bộ đến vị trí chiếc xe của ông T2, dùng vạm phá khóa, phá ổ khóa điện của chiếc xe, sau đó Đ lên xe của ông T2 nổ máy phóng đi. Đ đi được khoảng 10m thì quần chúng nhân dân phát hiện nên đã truy hô đuổi theo Đ. Do lo sợ bị người dân bắt được nên Đ điều khiển xe đi nhanh, đi đến khu vực thôn Miếu, xã Hữu Bằng thì Đ bị ngã ra đường, bị người dân bắt giữ và báo Công an xã Hữu Bằng, Công an Đoàn Quang Trung đến và đưa Nguyễn Ngọc Đ cùng tang vật về trụ sở Công an làm việc. Sau khi thấy người dân đuổi theo Đ thì H điều khiển xe bỏ chạy về nhà, lo sợ sẽ bị Công an bắt giữ nên H bỏ trốn khỏi địa phương.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: Xanh- Đen-Bạc, biển kiểm soát: 29B1- 566.90, số khung: 1212DY584754, số máy: HC12E5584839.

Kết luận định giá: Tại bản kết luận định giá tài sản số 90/KL- HĐĐG ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận chiếc xe mô tô trên có giá trị còn lại là 8.193.000đ (Tám triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Về dân sự của vụ án: Ông Nguyễn Văn T2 đã nhận lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 29B1- 566.90 và không có yêu cầu gì về dân sự.

Vụ thứ hai: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 19/11/2019 tại thôn 9(nay là thôn 4), xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 20 giờ ngày 19/11/2019 Đặng Văn H điều khiển xe mô tô, Wave BKS: 29H1- 67796 đi sang xã Canh Nậu và xã Dị Nậu với mục đích xem có ai để tài sản sở thì sẽ lấy trộm. Khi đi đến khu vực thôn 9 (nay là thôn 4), xã Canh Nậu, H thấy chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1979 ở thôn 10 (nay là thôn 4), xã C đang ngồi bán hàng đồ da dụng ở ven đường, bên tay phải, sát cạnh chị H1 có để 01 túi xách bằng vải màu kẻ xanh, kích thước khoảng 20 x 30 cm. Lúc này H nảy sinh ý định lấy trộm chiếc túi của chị H1 nên điều khiển xe đi qua chỗ chị H1 bán hàng khoảng 50m rồi quay lại, khi quay lại H dừng xe cách chỗ chị H1 khoảng 3m. Lợi dụng lúc chị H1 đang mải dọn hàng và quay mặt đi hướng khác, H xuống xe đi lại sạp hàng của chị H1 với tay lấy chiếc túi rồi lên xe bỏ chạy về cánh đồng xã Hương Ngải, huyện Thạch Thất. Khi đến cánh đồng xã Hương Ngải, H dừng lại kiểm các tài sản bên trong túi thấy có 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, số tiền 2.100.000đồng, 01 quyển sổ ghi chép kích thước khoảng 15 x 20 cm, 01 chùm chìa khóa. H tháo bỏ sim trong chiếc điện thoại lấy trộm được và vứt bỏ cùng chiếc túi xách, quyển sổ, chìa khóa ra cánh đồng. Còn số tiền 2.100.000 đồng và chiếc điện thoại H giữ lại để sử dụng, số tiền lấy trộm được H sử dụng tiêu xài cá nhân. Khi bắt giữ Đặng Văn H, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại này.

Vật chứng, tài sản bị mất: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen; số Imei 1: 359014096906910; số Imei 2: 359014096906919; 01 túi xách bằng vải màu kẻ xanh, kích thước khoảng 20 x 30 cm; số tiền 2.100.000đồng, 01 quyển sổ ghi chép kích thước khoảng 15 x 20 cm, 01 chùm chìa khóa.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen; số Imei 1: 359014096906910; số Imei 2: 359014096906919.

Kết luận định giá:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100/KL- HĐĐG ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen; số Imei 1: 359014096906910; số Imei 2: 359014096906919 có giá là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL- HĐĐG ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 túi xách bằng vải, màu kẻ xanh, kích thước 20 x 25 cm có giá 14.000đ (Mười bốn nghìn đồng)

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 2.264.000đ (Hai triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Về dân sự của vụ án: Chị Nguyễn Thị H1 đã nhận lại chiếc điện thoại Nokia 105. Chị H1 yêu cầu Đặng Văn H trả lại số tiền 2.100.000đồng. Ngày 30/4/2020 gia đình bị cáo H đã bồi thường cho chị H1 số tiền 2.100.000 đồng. Chị H1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Vụ thứ ba: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 21/11/2019 tại thôn 2(nay là thôn 1), xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 21/11/2019, Đặng Văn H điều khiển xe mô tô, Wave BKS: 29H1- 67796 đi sang xã Canh Nậu và xã Dị Nậu với mục đích xem có ai để tài sản sờ hờ thì sẽ lấy trộm. Khi đi đến thôn 2 (nay là thôn 1), xã Canh Nậu, H thấy chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại thôn 2(nay là thôn 1), xã C đang bán hàng hoa quả ở ven đường. Trước mặt chị M có để 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 điện thoại di động OPPO màu trắng và số tiền khoảng 7.000.000đồng. Đặng Văn H đi qua chỗ chị M khoảng 50m thì quay lại, khi quay lại thì không thấy chị M đâu, chiếc túi của chị M vẫn để ở vị trí cũ (Lúc này chị M đi sang bên kia đường để cân hoa quả). Đặng Văn H điều khiển xe đi lại gần, sau đó H cúi người với tay lấy chiếc túi của chị M và phóng xe bỏ chạy. Đi đến cầu Trắng thuộc xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, H dừng lại kiểm tra chiếc túi thì thấy bên trong có 01 điện thoại OPPO màu trắng và số tiền khoảng 5.000.000đồng. H giữ lại số tiền và tiêu xài cá nhân, còn chiếc điện thoại do có mặt khẩu nên H vứt bỏ điện thoại và chiếc túi xuống kênh mương.

Vật chứng, tài sản bị mất: 01 túi xách bằng da màu đen; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng có ốp màu đen, số tiền khoảng 7.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ: Không.

Kết luận định giá:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL- HĐĐG ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 điện thoại di động OPPO màu trắng có giá là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL- HĐĐG ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 túi xách bằng da, màu đen, kích thước 20 x 20 cm có giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra bị hại khai mất khoảng 7.000.000đồng, bị cáo H khai chỉ trộm cắp khoảng 5.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Về dân sự của vụ án: Chị Nguyễn Thị M yêu cầu Đặng Văn H bồi thường số tiền và chiếc điện thoại bị H lấy trộm với tổng số là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Ngày 30/4/2020 gia đình bị cáo H đã bồi thường cho chị M số tiền 8.000.000 đồng. Chị M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Vụ thứ tư: *Vụ cướp giật tài sản, xảy ra ngày 25/11/2019 tại thôn Hòa Bình, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.*

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/11/2019 Đặng Văn H điều khiển xe mô tô, Wave BKS: 29H1- 67796 đi sang xã Canh Nậu và xã Dị Nậu với mục đích xem có ai để tài sản sở thì sẽ lấy trộm. Khi đến khu vực chợ xã Dị Nậu thì H thấy bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1960, trú tại thôn H, xã D đi bộ trên đường, trên tay trái bà Ch cầm 01 túi xách màu nâu đen, bên trong có số tiền 4.300.000đồng và 40 thẻ cào điện thoại viettel có giá trị là 1.900.000đồng. Lúc này H nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi của bà Ch nên H đi theo phía sau. Thấy bà Ch đi vào trong ngõ xóm thôn Hòa Bình, H đi theo. Khi bà Ch đi vào trong ngõ được khoảng 15m, H điều khiển xe đi qua bà Ch khoảng 10m thì quay lại. Khi đến gần bà Ch, H dùng tay giật chiếc túi của bà Ch đang cầm trên tay trái khiến bà Ch ngã ra đường, bà Ch dùng tay giữ chặt chiếc túi nên bị kéo lê khoảng 01m- 02m trên đường. Lúc này chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1994 và chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1995 đi ở phía sau nhìn thấy nên hô lên: “Cướp... cướp..!” thì H buông tay khỏi chiếc túi và bỏ chạy ra đường cái chính rồi đi về nhà.

Vật chứng, tài sản bị cướp giật: Số tiền 4.300.000 đồng; 01 túi xách bằng da màu nâu đen, kích thước 20 x 10 x 25 cm; 40 thẻ cào điện thoại Viettel gồm: 10 thẻ mệnh giá 100.000đồng, 10 thẻ mệnh giá 50.000đồng, 20 thẻ mệnh giá 20.000đồng (Tổng giá trị tiền thẻ là 1.900.000 đồng).

Vật chứng thu giữ: 01 túi xách bằng da màu nâu đen, kích thước 20 x 10 x 25 cm; 40 thẻ cào điện thoại Viettel gồm: 10 thẻ mệnh giá 100.000 đồng, 10 thẻ mệnh giá 50.000 đồng, 20 thẻ mệnh giá 20.000 đồng (Tổng giá trị tiền thẻ là 1.900.000 đồng); số tiền mặt 4.300.000 đồng.

Kết luận định giá: Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL- HĐĐG ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 túi xách bằng da, màu nâu đen, kích thước 20 x 25 cm có giá 44.000đ (Bốn mươi bốn nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 6.244.000đ (Sáu triệu hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Về dân sự của vụ án: Bà Nguyễn Thị Ch không có yêu cầu về bồi thường dân sự.

Vụ thứ năm: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 26/11/2019 tại thôn 5 (nay là thôn 2B), xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/11/2019, Đặng Văn H điều khiển xe mô tô Wave BKS: 29H1- 67796 đi sang xã Canh Nậu với mục đích xem có ai để tài sản sở thì sẽ lấy trộm. Khi đi qua quán cắt tóc Thành Tuệ của chị Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1982 ở thôn 2B, xã C, H nhìn thấy 01 túi xách màu đen bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6s, số tiền khoảng 5.000.000đồng của chị Nguyễn Bích Ng, sinh năm 1970 ở thôn 2B, xã C (là khách đến làm móng) để ở ghế gần cửa quán. Lúc này trong quán có chị Đỗ Thị S, sinh năm 1973 ở thôn 2B, xã C đang ngồi ở ghế ngâm chân phía ngoài cùng, chị Ng đang nằm ở ghế gội đầu trong cùng, chị Th1 đang ngồi làm móng cho chị Ng. Đặng Văn H đi qua cửa quán khoảng 10m thì quay lại, sau đó dừng xe ở cách cửa quán khoảng 2m- 3m, H xuống xe đi bộ vào trong quán, đi lên phía sau lưng chị S và dùng tay cầm chiếc túi xách để ở ghế rồi bỏ chạy ra ngoài, khi chạy ra đến cửa quán thì chị S phát hiện và hô lên: “Cướp..! cướp...!” thì H chạy ra xe bỏ chạy. Đi đến khu vực xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, H dừng lại kiểm tra trong túi thì thấy có 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng hồng, số tiền khoảng 3.000.000đồng. H tháo bỏ sim điện thoại, giữ lại tiền và điện thoại còn chiếc túi và sim điện thoại H vứt bỏ xuống kênh mương ở khu vực cầu Tró thuộc Cụm 3, thị trấn Phúc Thọ. Chiếc điện thoại Iphone 6s H giữ lại và để ở nhà, khi bắt giữ H, gia đình H đã giao nộp lại chiếc điện thoại này.

Vật chứng, tài sản bị chiếm đoạt: 01 túi xách bằng da màu đen, bên trong có 01 điện thoại di động Iphone 6s, số tiền khoảng 5.000.000đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng hồng, số Imei: 35333607568335.

Kết luận định giá:

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100/KL- HĐĐG ngày 29/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng hồng, số Imei: 35333607568335 có giá là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL- HĐĐG ngày 17/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 túi xách bằng da, màu đen, có dây đeo bằng kim loại màu vàng có giá 248.000đ (Hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra bị hại khai mất khoảng 5.000.000đồng, bị cáo H khai chỉ lấy trộm khoảng 3.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 6.248.000đ (Sáu triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Về dân sự trong vụ án: Bị cáo H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Bích Ng số tiền 5.000.000đồng, chị Ng không có yêu cầu bồi thường dân sự. Ngày 30/4/2020 chị Ng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Vụ thứ sáu: Vụ trộm cắp tài sản, xảy ra ngày 26/12/2019 tại đường tỉnh lộ 419 thuộc thôn 9(nay là thôn Bùng), xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

Khoảng 18 giờ ngày 26/12/2019, Nguyễn Ngọc Đ đi bộ một mình từ nhà đi sang xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất với mục đích xem có người dân nào để tài sản gì sơ hở thì sẽ lấy trộm. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Đ đi đến đường tỉnh lộ 419 thuộc thôn Bùng, xã Phùng Xá, lúc này Đ thấy ở ven đường có nhiều xe ô tô đỗ, không có người trông giữ. Đ đến chiếc xe nâng của anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1982 trú tại thôn B, xã P để ở ven đường, dùng tay cạy nắp để bình ắc quy của xe ra, sau đó Đ dùng tay giật bỏ 02 dây điện kết nối của chiếc bình, nhấc bình ắc quy ra khỏi xe và xách đi. Đi được khoảng 10m thì bị anh C phát hiện. Sau đó anh C đã truy hô và cùng người dân đi đường bắt giữ được Đ.

Vật chứng thu giữ: 01 bình ắc quy, nhãn hiệu: Dongnai, màu đen, loại 12v- 90Ah.

Kết luận định giá: Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL- HĐĐG ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận chiếc bình ắc quy trên có trị giá là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)

Về dân sự của vụ án: Anh Nguyễn Bá C đã nhận lại bình ắc quy nên không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với các tài sản thu giữ được gồm: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen; số Imei 1: 359014096906910; số Imei 2: 359014096906919; 01 túi xách bằng da màu nâu đen, kích thước 20 x 10 x 25 cm; 40 thẻ cào điện thoại Viettel gồm: 10 thẻ mệnh giá 100.000đồng, 10 thẻ mệnh giá 50.000đồng, 20 thẻ mệnh giá 20.000đồng (Tổng giá trị tiền thẻ là 1.900.000đồng); số tiền 4.300.000đồng; 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu hồng, số Imei: 35333607568335; 01 bình ắc quy nhãn hiệu: Dongnai, màu đen, loại 12v- 90Ah. Các tài sản trên được xác định là của các bị hại bị các bị cáo trộm cắp và cướp giật được. Cơ quan điều tra đã trao trả lại các tài sản này cho chủ sở hữu hợp pháp là các bị hại trong vụ án.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29H1- 67796, số khung: 1250FY050299; số máy: HC12E7050384. Xác định xe mô tô trên là vật chứng trong vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/7/2018 tại điểm mầm non Doremon ở khu đô thị Kim Văn-Kim Lũ thuộc phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội, thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an quận Hoàng Mai. Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thất đã chuyển chiếc

xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Hoàng Mai để giải quyết theo thẩm quyền.

- Đối với 01 áo khoác có mũ màu xám; 01 quần nỉ dài màu nâu đen; 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 khẩu trang màu tím; 01 đôi dây thể thao màu trắng- xanh; 01 găng tay màu đen; 01 dây lưng bằng da màu đen. Số tiền 865.000đ (tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra đã tiến hành nhập kho vật chứng và chuyển đến Chi cục thi hành án huyện Thạch Thất.

- Đối với 01 USB chứa 04 đoạn video, trích xuất từ hệ thống camera an ninh của các hộ dân ở khu vực xã Canh Nậu, Di Nậu có ghi lại hình ảnh bị cáo Đặng Văn H gây án, Cơ quan điều tra đã tiến hành bảo quản theo hồ sơ.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn H, Nguyễn Ngọc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 01/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 và tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa thay đổi quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Văn H. Do bị cáo Đặng Văn H chưa nộp số tiền bồi thường dân sự theo bản án năm 2007, căn cứ khoản 5 Điều 4 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ thì khoản tiền bồi thường dân sự trên không áp dụng thời hiệu thi hành án; Căn cứ Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo H chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự, nên xác định lần này bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo Điểm i Khoản 2 Điều 171 và Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị:

Căn cứ các điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điều 38; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo **Đặng Văn H** từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 04 năm đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ** từ 24 đến 30 tháng tù.

Sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 865.000 đồng thu giữ của bị cáo H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn H, Nguyễn Ngọc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án, lời khai người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sự sơ hở của người dân trong quá trình làm việc, Đặng Văn H cùng với Nguyễn Ngọc Đ liên tục lén lút thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian từ ngày 03/11/2019 đến ngày 26/12/2019 tại các xã Canh Nậu, Hữu Bằng, Phùng Xá, huyện Thạch Thất, Hà Nội với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là: 23.105.000 đồng. Trong đó Đặng Văn H tham gia thực hiện 04 (Bốn) vụ với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là: 22.605.000 đồng; Nguyễn Ngọc Đ tham gia thực hiện 02 (Hai) vụ, tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 8.693.000 đồng. Ngoài các hành vi trộm cắp tài sản trên thì khoảng 21 giờ 00 phút ngày 25/11/2019 tại thôn Hòa Bình, xã Dị Nậu, Đặng Văn H còn có hành vi cướp giật một túi xách của bà Nguyễn Thị Ch đang cầm trên tay trái, bên trong túi có số tiền 4.300.000 đồng và 40 thẻ cào điện thoại viettel có trị giá là 1.900.000 đồng, tổng giá trị tài sản cướp giật là 6.200.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi trên của bị cáo Đặng Văn H đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 và tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện việc cướp tài sản của bà Ch, bị cáo H sử dụng xe mô tô vừa điều khiển vừa cướp giật túi xách làm bà Ch ngã kéo lê trên đường. Hành vi này của bị cáo H thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Từ năm 2006 đến năm 2012 Đặng Văn H đã ba lần bị Tòa án xét xử, cụ thể:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2006/HSST ngày 10/3/2006 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt Đặng Văn H 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, tiền án phí hình sự là 50.000 đồng. Bị cáo H đã nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự ngày 27/6/2006.

- Bản án số 125/2007/HSST ngày 19/7/2007 của TAND quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, xử phạt Đặng Văn H 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 85/2006/HSST ngày 10/3/2006 của TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Tổng cộng là 63 tháng tù. Tiền án phí hình sự sơ thẩm là 50.000đồng, án phí dân sự sơ thẩm là 70.000đồng, tiền bồi thường cho bị hại (Anh Đặng Duy Hoàng) là 1.500.000đồng. Bị cáo H đã nộp 50.000đồng tiền án phí hình sự và 70.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng **chưa nộp** 1.500.000đồng tiền bồi thường dân sự. Sau khi anh Hoàng có đơn yêu cầu thi hành án thì ngày 21/8/2007 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất ra Quyết định thi hành án số 90 để yêu cầu bị cáo H thi hành số tiền 1.500.000 đồng nhưng do H đang chấp hành hình phạt tù nên ngày 21/8/2007 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất ra Quyết định số 17/QĐ-THA để trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho người yêu cầu thi hành án là anh Đặng Duy Hoàng. Bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2012/HSST ngày 07/8/2012 của TAND huyện Thạch Thất xử phạt Đặng Văn H 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng. Do bị cáo Đặng Văn H kháng cáo nên tại bản án hình sự phúc thẩm số 1031/2012/HSPT ngày 23/10/2012 của TAND Thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo H 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo H đã nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/02/2013. Ngày 06/8/2016 bị cáo H chấp hành xong hình phạt tù.

Do bị cáo Đặng Văn H chưa nộp số tiền bồi thường dân sự theo bản án năm 2007. Tại thời điểm năm 2007 người bị hại đã có đơn yêu cầu thi hành án, nhưng do Đặng Văn H đang chấp hành hình phạt tù nên Cơ quan thi hành án đã trả lại đơn yêu cầu thi hành án cho người yêu cầu. Căn cứ khoản 5 Điều 4 Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ thì khoản tiền bồi thường dân sự trên không áp dụng thời hiệu thi hành án; Căn cứ Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo H chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự, nên xác định lần này bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo Điểm i Khoản 2 Điều 171 và Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất thay đổi quan điểm truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Đặng Văn H về tội “Cướp giật tài sản” theo Điểm d, Điểm i Khoản 2 Điều 171 và Điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Nguyễn Ngọc Đ, tuy chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự theo bản án hình sự số 15/2004/HSST ngày 14/7/2004 của TAND huyện Thạch Thất, nhưng do từ sau khi bản án có hiệu lực pháp luật đến nay thì người được yêu cầu thi hành án không có đơn yêu cầu thi hành án. Căn cứ Điều 30 của Luật thi hành án dân sự thì thời hiệu yêu cầu thi hành án đã hết, nên bị cáo Đ đã được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ

luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3]. Vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong 06 lần thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo H một mình thực hiện bốn vụ (03 vụ trộm và 01 vụ cướp) và cùng bị cáo Đ thực hiện một vụ trộm. Do vậy, tính về số lần thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo H có vai trò cao hơn bị cáo Đ nên đứng đầu vụ án.

Đối với vụ trộm tài sản ngày 03/11/2019 hai bị cáo thực hiện chung, thì bị cáo Đ là người khởi xướng, rủ H đi trộm cắp tài sản. Khi phát hiện tài sản, bị cáo Đ là người trực tiếp thực hiện trộm tài sản, còn bị cáo H đứng ngoài canh gác nên trong lần phạm tội này bị cáo H có vai trò đồng phạm với bị cáo Đ.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo H và Đ khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo thành người tốt và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Trong khoảng thời gian từ ngày 03/11/2019 đến ngày 26/12/2019, bị cáo H thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ Cướp giật tài sản; bị cáo Đ thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Do vậy, các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo H đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ tài sản theo yêu cầu của những người bị hại, nhằm khắc phục hậu quả và được những người bị hại (Chị Nguyễn Thị H1, chị Nguyễn Thị M, chị Nguyễn Bích Ng) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Một số tài sản các bị cáo trộm cắp và cướp giật do Cơ quan điều tra thu hồi trong quá trình điều tra vụ án, đã được Cơ quan điều tra xử lý đúng theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 áo khoác có mũ màu xám; 01 quần nỉ dài màu nâu đen; 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 khẩu trang màu tím; 01 đôi dây thể thao màu trắng- xanh; 01 găng tay màu đen; 01 dây lưng bằng da màu đen. Đây là các vật dụng trang phục được bị cáo H sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nhằm tránh sự phát hiện của chủ tài sản. Các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên được tiêu hủy.

Đối với số tiền 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo H thực hiện trộm cắp tài sản mà có nên được sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 USB chứa 04 đoạn video, trích xuất từ hệ thống camera an ninh của các hộ dân ở khu vực xã Canh Nậu, Dị Nậu có ghi lại hình ảnh bị cáo Đặng Văn H gây án, nên được lưu lại để sử dụng làm tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã được nhận lại tài sản và được gia đình bị cáo H bồi thường theo thỏa thuận, họ không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người bị hại được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ các điểm d, i Khoản 2 Điều 171; Điểm g Khoản 2 Điều 173; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn H** 04 (Bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 03 (Ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Đặng Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2019.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Đ** 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2019.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy: 01 áo khoác có mũ màu xám; 01 quần nỉ dài màu nâu đen; 01 mũ lưỡi trai màu xanh; 01 khẩu trang màu tím; 01 đôi dày thể thao màu trắng- xanh; 01 găng tay màu đen; 01 dây lưng bằng da màu đen, theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 31/2020/THA ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 865.000đ (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đặng Văn H, theo ủy nhiệm chi tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đặng Văn H, Nguyễn Ngọc Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

